

**CÔNG TY KÍNH NỘI VIGLACERA
- CN TCT VIGLACERA - CTCP**

Số: 220...../VIFG-KD

V/v đề nghị công bố giá sản phẩm, hàng
hóa... định kỳ tại Sở Xây Dựng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
SỞ XÂY DỰNG TP. HỒ CHÍ MINH

Bình Dương, ngày 20 tháng 4 năm 2023

ĐẾN Số:.....
Ngày:.....
Chuyển:.....2.5.04.2023.....

Số và ký hiệu HS:.....

Kính gửi: Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh

Thực hiện Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng, Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng, Quy chế phối hợp thực hiện công bố giá vật liệu xây dựng (VLXD) trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh (hiện nay là Quy chế được ban hành kèm theo Quyết định số 15/2018/QĐ-UBND ngày 08 tháng 5 năm 2018 của Ủy ban nhân dân Thành phố);

Công ty Kính nội Viglacera đề nghị công bố giá sản phẩm kính xây dựng định kỳ tại Sở Xây dựng theo Bảng niêm yết giá đính kèm.

Thông tin liên lạc của cán bộ phụ trách đăng ký công bố giá (họ và tên, điện thoại, địa chỉ thư điện tử, số fax): Vũ Thị Thanh Thúy - Số điện thoại: 0914845285- email: thanhthuy25@gmail.com

Mức giá đăng ký này thực hiện từ ngày 18/4/2023 cho đến khi có thông báo mới.

Công ty Kính Nội Viglacera cam kết về việc các sản phẩm, hàng hóa đề nghị công bố giá không vi phạm các quy định về khai thác, chế biến, sản xuất và kinh doanh sản phẩm, hàng hóa tương ứng; đã hiểu rõ các hành vi bị cấm trong lĩnh vực giá và nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh theo quy định tại Khoản 2 Điều 10 và Điều 12 Luật Giá số 11/2012/QH13.

Công ty Kính nội Viglacera xin chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác của các tài liệu và mức giá mà đơn vị đã đăng ký, kê khai và niêm yết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: TCHC, KD

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký tên, đóng dấu)



PHÓ GIÁM ĐỐC
Nguyễn Mạnh Cường

BẢNG NIÊM YẾT GIÁ

(Kèm theo công văn số 228/VIFG-KD ngày 20 tháng 4 năm 2023 của Công ty Kính Nội Viglacera.)

1. Mức giá niêm yết:

STT	Tên hàng hóa	Đơn vị tính	Quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn kỹ thuật, quy cách	Mức giá niêm yết toàn thị trường (trước thuế VAT)			Nhà sản xuất, xuất xứ	Ghi chú
				Mức giá bán kỹ trước	Mức giá bán mới	Tỷ lệ % tăng / giảm		
[1]	[2]	[3]	[4]	[5]	[6]	[7]	[...]	[...]
A	SẢN PHẨM KÍNH TRẮNG							
1	Kính trắng 2mm	m2	Tiêu chuẩn kỹ thuật: BS EN 572-2:2004	59.000	59.000	0%	VIFG	áp dụng từ ngày 18/4/2023
2	Kính trắng 3mm	m2	CN hợp quy: QCVN 16:2019/BXD	60.000	63.000	5%	VIFG	
3	Kính trắng 4mm	m2	CN hợp chuẩn: TCVN ISO 9001:2015/ ISO 9001:2015	70.000	74.000	6%	VIFG	
4	Kính trắng 5mm	m2		89.000	94.000	6%	VIFG	
5	Kính trắng 6mm	m2		105.000	112.000	7%	VIFG	
6	Kính trắng 8mm	m2		147.000	154.000	5%	VIFG	
7	Kính trắng 8mm (khổ 3660x2550)	m2		147.000	154.000	5%	VIFG	
8	Kính trắng 8mm (khổ 4800x2550, 4800x2700)	m2		175.000	185.000	6%	VIFG	
9	Kính trắng 10mm	m2		181.000	190.000	5%	VIFG	
10	Kính trắng 10mm (khổ 3660x2550, 3658x2692)	m2		181.000	190.000	5%	VIFG	
11	Kính trắng 10mm (5000x3200)	m2		290.000	304.000	5%	VIFG	
12	Kính trắng 12mm	m2		217.000	228.000	5%	VIFG	
13	Kính trắng 12mm (khổ 3660x2550, 3658x2692)	m2		217.000	228.000	5%	VIFG	
14	Kính trắng 12mm (5000x3200)	m2		347.000	365.000	5%	VIFG	

Ghi chú:

- Đơn vị ghi chú tất cả các nội dung cần lưu ý đến giá bán như: mức thuế, phí (nếu có), bao gồm hoặc không bao gồm giá vận chuyển, địa điểm giao hàng, số lượng tối thiểu để được vận chuyển, chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, các lưu ý khác liên quan (nếu có)...
- Thuế suất theo qui định hiện hành của chính phủ Việt Nam tại từng thời điểm.
- Đơn giá trên đã bao gồm chi phí vận chuyển đến kho khách hàng.
- Khối lượng tối thiểu vận chuyển 4-6 kiện kính/xe thùng.

- Phân tích nguyên nhân, nêu rõ biến động của các yếu tố hình thành giá tác động làm tăng hoặc giảm giá hàng hóa, dịch vụ thực hiện niêm yết giá (trường hợp thay đổi giá so với kỳ trước)
- Đơn giá kính trắng tăng do giá cả nguyên vật liệu đầu vào tăng.

- Các trường hợp ưu đãi, giảm giá hoặc chiết khấu... đối với các đối tượng khách hàng (nếu có):
- Cập nhật theo từng giai đoạn cụ thể

Mức giá kê khai này thực hiện từ ngày 18/4/2023 đến khi có thông báo mới.

Công ty Kính nội Viglacera cam kết về việc các sản phẩm, hàng hóa để nghị công bố giá không vi phạm các quy định về khai thác, chế biến, sản xuất và kinh doanh sản phẩm, hàng hóa tương ứng, đã hiểu rõ các hành vi bị cấm trong lĩnh vực giá và nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh theo quy định tại Khoản 2 Điều 10 và Điều 12 Luật Giá số 11/2012/QH13.

Công ty Kính nội Viglacera xin chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác của các tài liệu và mức giá mà đơn vị đã đăng ký, kê khai và niêm yết /.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: TCHC, KD

